

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẠ LONG
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **187/2024/HS-ST**
Ngày: 20 - 8 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Kên
2. Bà Trần Thị Tuyết

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Bùi Thị Thu Phương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:* Ông Trần Trung Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 157/2024/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2024/QĐXXST-HS ngày 29/7/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lô Văn D** (*tên gọi khác: không*) sinh ngày 09 tháng 11 năm 1993, tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản C, xã T, huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi ở hiện tại: tổ G, khu A, phường B, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Ngọc Q và bà Vi Thị T; chưa có vợ con; tiền sự: không có. Tiền án: Ngày 18/7/2017, Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ngày 14/3/2022 chấp hành xong hình phạt tù. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2024, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q, có mặt.

- *Người bị hại:* anh **Cao Quyết T1**; sinh năm 1995; nơi thường trú: tổ A, khu C, phường V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Tạ Tuấn H, Cao Thọ P, Trần Văn T2 (đều vắng mặt).

- *Người chứng kiến*: Nguyễn Duy A, Nguyễn Long G (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu năm 2022, Lô Văn D đến thành phố H, tỉnh Quảng Ninh để làm thuê tự do và ở trọ tại tổ G, khu A, phường B, thành phố H. Khoảng 08 giờ 15 phút ngày 30/01/2024, D đến đoạn đường gần cầu B, phường V, thành phố H gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 (một) gói ma túy, với giá 200.000 đồng, mục đích để sử dụng. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, khi D đến đoạn đường thuộc tổ E, khu B, phường V, thành phố H thì bị tổ công tác của Công an phường V, thành phố H, kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 226/KL-KTHS ngày 03/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận: Chất bột màu trắng có trong 01 (một) gói giấy, thu giữ của Lô Văn D là ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,139 gam (không phẩy một ba chín gam).

Ngày 06/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H khởi tố vụ án, bị can đối với Lô Văn D về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố H.

Khoảng 10 giờ 00 ngày 19/3/2024, Lô Văn D được chuyển từ buồng tạm giam số 04 đến buồng tạm giam số 22 của Nhà tạm giữ. Cùng buồng giam này còn có các bị can trong vụ án khác do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đang thụ lý điều tra gồm: Cao Quyết T1, sinh năm 1995, thường trú tại tổ B, khu C, phường V, thành phố H; Tạ Tuấn H, sinh năm 1981, trú tại tổ A, khu C, phường H, thành phố H; Cao Thọ P, sinh năm 1987, trú tại tổ A, khu C, phường H, thành phố H và Trần Văn T2, sinh năm 1994, trú tại tổ E, khu D, phường H, thành phố H cũng được chuyển từ các buồng tạm giam khác đến buồng tạm giam số 22.

Khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi D, T1, H, P, T2 ăn cơm trưa xong, thì dọn dẹp, sắp xếp lại buồng. Lúc này, D và P ngồi tại giường bên phải tính từ cửa buồng giam nhìn vào, còn T1, H, T2 ngồi tại giường bên trái, 02 giường đối diện cách nhau khoảng 01 mét. D thấy T1 giống người bán ma túy cho mình nên chửi T1 “*Mày đích à? Mày chỉ điểm báo Công an bắt tao à?*”, rồi lao đến dùng tay phải nắm 03 nhát vào vùng mặt bên trái T1, vừa đánh D vừa chửi T1 “*mày báo Công an à*”, T1 đứng dậy, giơ tay lên đỡ, không đánh lại. Sau đó, D dùng chân trái đạp 01 nhát trúng mạn sườn bên trái T1; thấy vậy, H, P, T2 đến can ngăn thì D không đánh nữa. Lúc này, T1 ôm mạn sườn kêu đau. Cùng lúc, cán bộ nhà tạm giữ phát hiện đưa T1 đến bệnh viện cấp cứu.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 252/KLTTCT-TTPY ngày 03/4/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y, kết luận thương tích của Cao Quyết T1: Chấn thương mắt trái tụ máu mi, xuất huyết kết mạc góc trong hiện tại mắt trái chảy nước mắt và kích ứng mắt, sợ ánh sáng, thị lực mắt phải 8/10, mắt trái 10/10=03%; Gãy xương sườn 5,6,7 bên trái = 02%+02%+02%; tổn thương màng phổi, tràn khí tràn dịch khoang màng phổi trái hiện không thấy dịch

bất thường khoang màng phổi = 3%. Kết luận: tỷ lệ tổn thương cơ thể của T1 là 11 %. Các tổn thương do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Biên bản khám nghiệm hiện trường, xác định vị trí thể hiện: Vị trí xảy ra là tại buồng tạm giam số 22 Nhà tạm giữ Công an thành phố H. Buồng được chia thành 02 gian, cách nhau bởi 01 cánh cửa bằng kim loại; gian trong kích thước (4,1x2,6)m là khu vực ngủ, nghỉ, vệ sinh; có 02 giường kích thước (2,6x0,8)m cao 0,4m.

Bị hại Cao Quyết T1 có lời khai phù hợp với nội dung trên: Tâm không quen biết, không có mâu thuẫn gì với D. Khoảng 12 giờ ngày 19/3/2024, khi T1 ngồi tại giường vị trí giáp cửa buồng giam nói chuyện với mọi người thì bất ngờ D đang ngồi giường đối diện lao đến và nói “*mày chỉ điểm báo Công an bắt tao*” và dùng tay phải nắm 01 nhát vào mắt trái và 02 nhát vào vùng đầu, T1 đứng dậy giơ tay lên đỡ trước mặt thì D dùng chân trái đạp 02 nhát trúng vào sườn trái T1, làm T1 bị thương phải đến bệnh viện khám và điều trị.

Những người làm chứng Trần Văn T2, Tạ Tuấn H, Cao Thọ P có lời khai xác nhận: Khoảng 10 giờ ngày 19/3/2024 T2, H, P, T1 và D được chuyển đến ở cùng buồng giam số 22. Trong khoảng thời gian 02 tiếng ở cùng buồng tạm giam T2, H, P, T1 và D không ai có mâu thuẫn gì với nhau. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày khi mọi người ngồi giường nói chuyện thì bất ngờ D đứng dậy nói T1 là người báo Công an để bắt D đồng thời lao đến dùng tay phải nắm 03 nhát vào vùng mặt và dùng chân trái đạp 02 nhát trúng mạn sườn bên trái T1. Thấy vậy, T2, H, P đến can ngăn thì D không đánh T1 nữa.

Quá trình điều tra Lô Văn D khai nhận phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với lời khai của Cao Quyết T1, Tạ Tuấn H, Cao Thọ P, Trần Văn T2

Người chứng kiến anh Nguyễn Long G, sinh năm 1998, nơi thường trú: tổ D, khu E, phường V, thành phố H và anh Nguyễn Duy A, sinh năm 1971, nơi thường trú: tổ C, khu E, phường V thành phố H xác nhận: anh G và anh Duy A chứng kiến việc lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang Lô Văn D, thu giữ tại tay trái D đang cầm 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng và nghe thấy D khai nhận đó là ma túy loại Heroine của D cất giấu mục đích để sử dụng.

Tại Cáo trạng số 2635/CT-VKSHL ngày 03/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố bị cáo Lô Văn D về 02 tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự và “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, Lô Văn D khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và tội “*Cố ý gây thương tích*” là đúng người, đúng tội, không oan.

Người bị hại Cao Quyết T1 vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt trình bày: Do đang bị tạm giam trong vụ án khác nên anh xin xét xử vắng mặt. Tuy hành vi của bị cáo D gây thương tích cho anh là vi phạm pháp luật, nhưng sau khi xảy ra sự việc Dấu đã ăn năn, hối cải và thành khẩn xin lỗi anh nên anh không yêu cầu bị cáo

bồi thường, về hình phạt anh đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lô Văn D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 (đối với tội “*Cố ý gây thương tích*”); điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Lô Văn D từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo chấp hành chung cho 02 (hai) tội từ 48 (bốn mươi tám) đến 60 (sáu mươi) tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng:

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Lô Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 30/01/2024; Kết luận giám định số 226/KL-KTHS ngày 03/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q; Kết luận giám định tổn thương cơ thể số 252/KLTTCT-TTPY ngày 03/4/2024 của Trung tâm pháp y - Sở Y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 30/01/2024, tại đoạn đường thuộc tổ E, khu B, phường V, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh, Lô V có hành vi tàng trữ trái phép 0,319 gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phường V, thành phố H, phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Khoảng 12 giờ ngày 19/3/2024, tại buồng tạm giam số 22 thuộc Nhà tạm giữ Công an thành phố H, trong thời gian đang bị tạm giữ, tạm giam Lô Văn Dậu vô cớ có hành vi dùng chân, tay đánh vào vùng mặt và mạn sườn trái của Cao Quyết T1 là người đang bị tạm giam cùng buồng, khiến T1 bị tổn thương cơ thể 11%.

Các hành vi nêu trên của bị cáo Lô Văn D đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đối với tội “Cố ý gây thương tích” hành vi phạm tội của D có tính chất côn đồ, được thực hiện trong khi D đang bị tạm giam nên đã phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 (thuộc trường hợp quy định tại điểm g, i khoản 1 Điều 134) của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

c) Heroine, C, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”...

Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a)

g) Trong thời gian đang bị giữ, tạm giữ, tạm giam, đang chấp hành án phạt tù, đang chấp hành biện pháp tư pháp giáo dục tại trường giáo dưỡng hoặc đang chấp hành biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng hoặc đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

.....

i) Có tính chất côn đồ;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

[3] Các hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện và là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, hành vi cố ý gây thương tích xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Hơn nữa, khi thực hiện các hành vi phạm tội này bị cáo vẫn đang có

tiền án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” chưa được xóa án tích, nhưng không cải sửa bản thân để trở thành người tốt, có ích cho xã hội mà tiếp tục phạm tội mới, không những vậy khi đang bị tạm giữ, tạm giam bị cáo lại tiếp tục phạm tội, điều đó cho thấy bị cáo là người rất khó cải tạo, giáo dục. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo mới đủ sức cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời răn đe những trường hợp tương tự có thể xảy ra đối với những ai không tuân thủ pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 18/7/2017, Lô Văn Dậu bị Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An xử phạt 07 năm tù, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Bản án số 53/2017/HSST. Ngày 14/3/2022 chấp hành xong hình phạt tù. Đến ngày 30/01/2024, D chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, ngày 19/3/2024 D tiếp tục phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Vì vậy, các hành vi phạm tội của D đều bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đối với hành vi “*Cố ý gây thương tích*”, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với 02 tội, áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với tội “*Cố ý gây thương tích*” giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị hại Cao Quyết T1 không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là loại chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm g, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 (đối với tội “*Cố ý gây thương tích*”) Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Lô Văn D 18 (mười tám) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; 30 (ba mươi) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Tổng hợp hình phạt buộc Lô Văn D phải chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) tội là 48 (bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (ngày 30/01/2024).

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 0,09gam Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 226/KL-KTHS ngày 03/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh Q.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 234/BB-THA ngày 11 tháng 7 năm 2024 giữa Công an thành phố H và Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Hạ Long*).

3. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí, bị cáo Lô Văn D có nghĩa vụ nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 20/08/2024); bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại;
- VKSND TP Hạ Long;
- CQĐT - Công an TP Hạ Long.
- Cơ quan THAHS CA TP Hạ Long;
- Chi cục THADS TP Hạ Long;
- Trại tạm giam CAT Quảng Ninh;
- TAND, VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đoàn Thị Thủy